

CỤC THUẾ
THUẾ THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:
V/v chính sách thuế TNCN

Đồng Nai, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH Vacpro VietNam
Địa chỉ: Đường 25B, KCN Nhơn Trạch 1, xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.
MST: 3603666109.

Thuế thành phố Đồng Nai nhận được văn bản số 01072026/QC-VAC ngày 22/07/2026 của Công ty TNHH Vacpro VietNam (sau đây gọi là Công ty) về việc đề nghị được hướng dẫn thực hiện chính sách thuế thu nhập cá nhân theo Nghị định số 253/2026/NĐ-CP. Về vấn đề này, Thuế thành phố Đồng Nai có ý kiến như sau:

1. Vương mắc về tiền lương, tiền công làm việc ban đêm, làm thêm giờ tại nơi làm việc, Thuế thành phố Đồng Nai đã có công văn số 14586/DON-QLDN1 ngày 31/07/2026 trả lời cho Công ty.

2. Về khấu trừ thuế cho người lao động đã chấm dứt hợp đồng lao động:

Căn cứ Nghị định 253/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập cá nhân:

+ Tại Điều 6 quy định thu nhập chịu thuế:

“*Điều 6. Thu nhập chịu thuế*

1. Thu nhập chịu thuế của cá nhân gồm các loại thu nhập quy định tại các Điều 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15 và 16 của Nghị định này, trừ thu nhập được miễn thuế quy định tại Mục 1 Chương III của Nghị định này.”

+ Tại Điều 8 quy định thu nhập từ tiền lương, tiền công:

“*Điều 8. Thu nhập từ tiền lương, tiền công ...*”

+ Tại khoản 3 Điều 46 quy định thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công:

“*Điều 46. Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công*

3. Thời điểm xác định thu nhập tính thuế từ tiền lương, tiền công là thời điểm người sử dụng lao động trả tiền lương, tiền công cho người nộp thuế hoặc thời điểm người nộp thuế nhận được thu nhập, kể cả các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền, các khoản trợ cấp, phụ cấp và thu nhập khác quy định tại Điều 8 của Nghị định này trong kỳ tính thuế.”

+ Tại khoản 1, khoản 2 Điều 50 quy định khấu trừ thuế:

“*Điều 50. Khấu trừ thuế*

1. Trừ các đối tượng quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này, khi tổ chức, cá nhân chi trả thu nhập cho người nộp thuế phải thực hiện khấu trừ thuế và nộp số thuế đã khấu trừ của cá nhân căn cứ vào:

a) Thu nhập tính thuế tháng (đối với các khoản thu nhập do tổ chức, cá nhân chi trả, chi trả thay cho cá nhân);

b) Biểu thuế lũy tiến từng phần quy định tại Điều 9 của Luật Thuế thu nhập cá nhân.

2. Tổ chức, cá nhân trả tiền lương, tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng hoặc ký hợp đồng lao động dưới 03 tháng (bao gồm cả trường hợp trả tiền lương, thu nhập khác cho người lao động đã chấm dứt hợp đồng lao động) mà mức chi trả thu nhập từ 05 triệu đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế và nộp số thuế đã khấu trừ của cá nhân theo tỷ lệ 10% trên thu nhập trước khi trả thu nhập cho cá nhân. Trường hợp mức chi trả thu nhập dưới 05 triệu đồng/lần thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập được khấu trừ thuế theo tỷ lệ 10% khi cá nhân có yêu cầu.

...”

+ Tại Khoản 1 Điều 69 quy định hiệu lực thi hành:

“Điều 69. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026. Việc xác định thời gian áp dụng trong một số trường hợp cụ thể như sau:

a) Các quy định liên quan đến thu nhập từ kinh doanh, từ tiền lương, tiền công của cá nhân cư trú áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2026;...”

Căn cứ quy định nêu trên:

Về trường hợp thu nhập cá nhân đối với tiền lương, thu nhập khác cho người lao động đã chấm dứt hợp đồng lao động mà mức chi trả thu nhập từ 05 triệu đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế và nộp số thuế đã khấu trừ của cá nhân theo tỷ lệ 10% trên thu nhập trước khi trả thu nhập cho cá nhân theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Nghị định 253/2026/NĐ-CP. Thu nhập chịu thuế khi khấu trừ được xác định theo quy định tại Điều 6 Nghị định 253/2026/NĐ-CP.

Về trường hợp mức chi trả thu nhập của công ty dưới 05 triệu đồng/lần thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập được khấu trừ thuế theo tỷ lệ 10% khi cá nhân có yêu cầu theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Nghị định 253/2026/NĐ-CP.

Đề nghị Công ty nghiên cứu các căn cứ pháp lý nêu trên và tình hình thực tế tại đơn vị để thực hiện đúng quy định pháp luật.

Thuế thành phố Đồng Nai thông báo để Công ty biết và thực hiện đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế (để b/c);
- Lãnh đạo Thuế TP Đồng Nai;
- Website Thuế TP Đồng Nai;
- Phòng NVDTPC;
- Lưu: VT, QLDN1 (Thúy,3b).

**KT.TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ**

Tạ Hoàng Giang